

Số: 215/2013/TT-BQP

Hà Nội, ngày 13 tháng 12 năm 2013

**THÔNG TƯ**  
**Về việc công nhận xếp hạng**  
**các đơn vị sự nghiệp y tế trong Quân đội**

**BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 35/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Quyết định số 181/2005/QĐ-TTg ngày 19 tháng 7 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ quy định về phân loại, xếp hạng các tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công lập;

Thực hiện Thông tư số 23/2005/TT-BYT ngày 25 tháng 8 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn xếp hạng các đơn vị sự nghiệp y tế;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quân y,

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng công nhận xếp hạng các đơn vị sự nghiệp y tế trong Quân đội như sau:

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Thông tư này quy định về công nhận xếp hạng các đơn vị sự nghiệp y tế trong Quân đội, bao gồm 03 hạng sau: Hạng I, hạng II và hạng III.

2. Đối tượng áp dụng: Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan đến việc xếp hạng các đơn vị sự nghiệp y tế trong Quân đội.

**Điều 2. Công nhận xếp hạng cho 33 bệnh viện, viện nghiên cứu có giường bệnh trong Quân đội (gọi chung là bệnh viện); bao gồm:**

**1. Bệnh viện Hạng I:**

a) Bệnh viện 103 - Học viện Quân y;

b) Bệnh viện 175 - Bộ Quốc phòng;

c) Viện Y học Cổ truyền Quân đội - Bộ Quốc phòng;

d) Viện Bông Quốc gia Lê Hữu Trác - Học viện Quân y;

đ) Bệnh viện 17 - Quân khu 5;

e) Bệnh viện 121 - Quân khu 9;

g) Bệnh viện 354 - Tổng cục Hậu cần;

- h) Bệnh viện 105 - Tổng cục Hậu cần;
- i) Bệnh viện 87 Hải quân - Quân chủng Hải quân;
- k) Viện Y học Phóng xạ và U bướu Quân đội - Cục Quân y.

2. Bệnh viện hạng II:

- a) Bệnh viện 110 - Quân khu 1;
- b) Bệnh viện 91 - Quân khu 1;
- c) Bệnh viện 109 - Quân khu 2;
- d) Bệnh viện 6 - Quân khu 2;
- đ) Bệnh viện 7 - Quân khu 3;
- e) Bệnh viện 5 - Quân khu 3;
- g) Bệnh viện 4 - Quân khu 4;
- h) Bệnh viện 268 - Quân khu 4;
- i) Bệnh viện 13 - Quân khu 5;
- k) Bệnh viện 7A - Quân khu 7;
- l) Bệnh viện 7B - Quân khu 7;
- m) Bệnh viện Quân - dân Miền Đông - Quân khu 7;
- n) Bệnh viện 120 - Quân khu 9;
- o) Bệnh viện 211 - Quân đoàn 3.
- p) Bệnh viện 4 - Quân đoàn 4;
- q) Bệnh viện 15 - Binh đoàn 15;
- r) Bệnh viện 16 - Binh đoàn 16;
- s) Viện Y học Hàng không - Quân chủng Phòng không - Không quân;
- t) Viện Y học Hải quân - Quân chủng Hải quân.

3. Bệnh viện hạng III:

- a) Bệnh viện 22-12 - Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Khánh Hoà - Quân khu 5;
- b) Bệnh viện Quân dân y - Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Đồng Tháp - Quân khu 9;
- c) Bệnh viện Quân dân y - Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Cà Mau- Quân khu 9;
- d) Bệnh viện Quân dân y - Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Trà Vinh.- Quân khu 9.

**Điều 3.** Công nhận xếp hạng cho 13 đơn vị y tế dự phòng trong Quân đội; bao gồm:

1. Đơn vị y tế dự phòng hạng I:

- a) Viện Vệ sinh phòng dịch Quân đội - Cục Quân y;
- b) Trung tâm Y tế dự phòng phía Nam - Cục Quân y.

2. Đơn vị y tế dự phòng hạng II:

- a) Đội Vệ sinh phòng dịch - Quân khu 1;
- b) Đội Vệ sinh phòng dịch - Quân khu 2;
- c) Đội Vệ sinh phòng dịch - Quân khu 3;
- d) Đội Vệ sinh phòng dịch - Quân khu 4;
- đ) Đội Vệ sinh phòng dịch - Quân khu 5;
- e) Đội Vệ sinh phòng dịch - Quân khu 7;
- g) Đội Vệ sinh phòng dịch - Quân khu 9.

3. Đơn vị y tế dự phòng hạng III:

- a) Đội Vệ sinh phòng dịch - Quân đoàn 1;
- b) Đội Vệ sinh phòng dịch - Quân đoàn 2;
- c) Đội Vệ sinh phòng dịch - Quân đoàn 3;
- d) Đội Vệ sinh phòng dịch - Quân đoàn 4.

**Điều 4.** Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 30 tháng 01 năm 2014 và thay thế Quyết định số 126/2008/QĐ-BQP ngày 08 tháng 9 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc công nhận xếp hạng các đơn vị sự nghiệp y tế trong Quân đội.

**Điều 5.** Trách nhiệm thi hành

Tổng Tham mưu trưởng, Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần, Cục trưởng Cục Quân y, chỉ huy các cơ quan, đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (để b/c Thủ tướng CP);
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Y tế;
- Bộ Tổng Tham mưu;
- Tổng cục Chính trị;
- Tổng cục Hậu cần;
- Vụ Pháp chế, Bảo hiểm xã hội/BQP;
- Cục KH&ĐT, Cục Tài chính, Cục Quân y/BQP,
- Cục Cán bộ, Cục Tổ chức, Cục Chính sách/TCCT;
- Cục Quân lực/BTTM;
- Cục Doanh trại/TCHC;
- Công báo, Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Quốc phòng;
- Các đơn vị có tên tại Điều 2, Điều 3;
- Lưu: VP, THBD; Trg67b.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Thượng tướng Lê Hữu Đức**